

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ HUYỆN THĂNG BÌNH
LẦN THỨ XXI**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thăng Bình, ngày 05 tháng 8 năm 2020

*

Số 01-NQ/ĐH

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thăng Bình lần thứ XXI,
nhiệm kỳ 2020-2025**

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thăng Bình lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 diễn ra từ ngày 20 đến ngày 22 tháng 7 năm 2020 tại Hội trường Huyện uỷ Thăng Bình với 298 đại biểu chính thức, đại diện cho 5.239 đảng viên trong Đảng bộ. Đại hội làm việc với tinh thần nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm, đã hoàn thành nội dung chương trình đề ra; đã thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến vào các văn kiện, đề án và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

**I. Về đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XX,
nhiệm kỳ 2015-2020**

5 năm qua (2015- 2020), mặc dù trong điều kiện chung của tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động và diễn biến phức tạp; tình hình trong nước, trong tỉnh và huyện gặp nhiều khó khăn, thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, dịch bệnh xảy ra gây ảnh hưởng không nhỏ tới phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân, nhưng Đảng bộ đã lãnh đạo hệ thống chính trị và Nhân dân trong huyện kế thừa, phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng; đoàn kết thống nhất, nỗ lực vượt qua khó khăn, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX đề ra. Kinh tế phát triển khá; cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch theo đúng định hướng; thu ngân sách tăng cao; thu hút nhiều dự án đầu tư trọng điểm vào vùng Đông; Chương trình xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh đạt kết quả bước đầu; diện mạo nông thôn, đô thị có nhiều khởi sắc. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả một số chương trình, dự án phát triển kinh tế- xã hội, thực hiện các nhiệm vụ đột phá... Văn hóa- xã hội có nhiều tiến bộ; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; công tác giảm nghèo đạt những kết quả tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Hệ thống chính trị ngày càng được củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có những chuyển biến tích cực, đã góp

phần ngăn chặn suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tiếp tục được phát huy.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XX vẫn còn những hạn chế, khuyết điểm, đó là: Kinh tế tăng trưởng nhưng chưa bền vững. Kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, hạ tầng các cụm công nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Cải thiện môi trường đầu tư còn hạn chế. Sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ, hiệu quả thấp. Tiến độ xây dựng phát triển đô thị còn chậm. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa chất lượng chưa cao. Chất lượng giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân tuy có được nâng lên nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm hiệu quả còn thấp. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo một số trường hợp chưa kịp thời, triệt để. Năng lực quản lý, điều hành, triển khai thực hiện nhiệm vụ của chính quyền và một số ngành, trên một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác cải cách hành chính còn hạn chế. Kỷ cương, kỷ luật hành chính một số nơi thực hiện chưa nghiêm. Trình độ, năng lực của một số cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Công tác vận động quần chúng và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể có mặt còn hạn chế, hiệu quả chưa cao.

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên có nguyên nhân chủ quan là: Công tác đánh giá, dự báo tình hình có phần chủ quan, chưa sát tình hình thực tế nên một số chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX tương đối cao nên không đạt chỉ tiêu đề ra. Việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện và từng địa phương, từng ngành, lĩnh vực còn chậm, chưa cụ thể, chất lượng thấp. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ đôi lúc chưa kịp thời. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng ở một số nơi còn hạn chế. Vai trò nêu gương, tính tiên phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác và sinh hoạt chưa cao. Công tác kiểm tra, đôn đốc giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh ở cơ sở của các ngành, các địa phương chưa kịp thời, thiếu kiên quyết. Công tác điều hành, quản lý nhà nước có mặt còn thiếu tính chủ động; công tác phối hợp giữa các địa phương với một số ngành của huyện chưa tốt. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở cơ sở chưa thực sự đủ mạnh để phát huy tốt hơn vai trò giám sát, phản biện xã hội.

II. Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 5 năm 2020-2025

Đại hội nhận định: Trong thời gian đến, nền kinh tế Việt Nam hội nhập sâu rộng hơn nhiều so với thời kỳ trước, cùng với thành tựu khoa học công nghệ và

cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ ra nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, nhưng sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhất là cạnh tranh về kinh tế, thương mại. Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước ta; tình hình tranh chấp trên Biển Đông, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng diễn biến phức tạp, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 sẽ tác động nhiều đến quá trình phát triển.

Đối với huyện Thăng Bình những thành tựu đạt được trong các nhiệm kỳ qua và lợi thế của vùng Đông Thăng Bình nằm trong quy hoạch phát triển kinh tế vùng Đông Nam của tỉnh với các dự án trọng điểm về dịch vụ, du lịch, phát triển đô thị, công nghiệp sẽ tiếp tục được triển khai, đồng thời những tiềm năng về kinh tế biển, phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ còn rất lớn sẽ là động lực, điều kiện thuận lợi cho sự phát triển trong thời gian tới. Tuy nhiên, kinh tế của huyện phát triển nhưng quy mô còn nhỏ, điều kiện sản xuất còn khó khăn; kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu. Chất lượng nguồn nhân lực, lao động qua đào tạo nghề, cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư còn hạn chế. Công tác quản lý quy hoạch, quản lý hiện trạng, quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản còn bất cập. An ninh chính trị, trật tự xã hội còn tiềm ẩn những phức tạp sẽ có ảnh hưởng và tác động bất lợi đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Từ dự báo về những tác động của tình hình quốc tế, trong nước và điều kiện cụ thể của huyện, Đại hội đã thống nhất đề ra những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020-2025 như sau:

1. Mục tiêu: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công cuộc đổi mới; tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tập trung củng cố, kiện toàn, xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực để tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; thường xuyên củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Quyết tâm xây dựng Thăng Bình thành vùng động lực phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam của tỉnh.

2. Phương hướng chung: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; xây dựng Đảng bộ huyện và các tổ chức cơ sở đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phát huy tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác quản lý hiện trạng, đẩy mạnh thu hút đầu tư, thực hiện tốt công tác bồi thường,

giải phóng mặt bằng, tái định cư, thúc đẩy tiến độ triển khai các dự án, các công trình trọng điểm, nhất là các dự án tại vùng Đông. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; xây dựng và phát triển đô thị; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp - xây dựng; tập trung nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế; tập trung xây dựng, phát triển văn hóa và con người Việt Nam trên địa bàn huyện đáp ứng yêu cầu phát triển; nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, công tác y tế, dân số, gia đình, trẻ em; quan tâm đầu tư hạ tầng văn hóa - xã hội để nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho nhân dân. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tạo việc làm mới, chính sách đối với gia đình có công, các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; kiên quyết ngăn chặn, xử lý nghiêm tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội.

3. Một số chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Chỉ tiêu về kinh tế

(1)- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất các ngành kinh tế bình quân hàng năm đạt từ 9% - 10%.

(2)- Thu nhập thực tế bình quân đầu người năm 2025 đạt trên 68 triệu đồng/người/năm.

(3)- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng trên 45%, Dịch vụ 43%, Nông, lâm nghiệp, thủy sản dưới 12%.

(4)- Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm >14%; thu phát sinh kinh tế trên địa bàn huyện đạt trên 2.500 tỷ đồng; năm 2025, thu phát sinh kinh tế trên địa bàn đạt từ 650 - 700 tỷ đồng.

(5)- Vốn đầu tư phát triển từ NSNN do huyện quản lý tăng hàng năm đạt trên 25% tổng chi ngân sách địa phương.

(6)- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 35%.

3.2. Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

(7)- Đến năm 2025, cơ bản xóa hết hộ nghèo thuộc chính sách giảm nghèo (tính theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020)¹.

¹ Khi có quy định mới sẽ điều chỉnh theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021-2025

(8)- Phần đầu đến cuối năm 2022: 100% số xã đạt chuẩn NTM; năm 2023 huyện đạt chuẩn Nông thôn mới. Đến năm 2025, có 08 xã đạt chuẩn xã NTM nâng cao, 01 xã đạt chuẩn xã NTM kiểu mẫu.

(9)- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%, trong đó lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 37%; số lao động được tạo việc làm mới bình quân hằng năm trên 3.000 người; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên 70%; xuất khẩu lao động: trên 800 lao động.

(10)- Đến năm 2022 có 100% trường học các cấp do huyện quản lý đạt chuẩn quốc gia; đến năm 2025 có 35% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Phối hợp xây dựng 100% trường THPT trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia.

(11)- Đến năm 2025 có 100% người dân tham gia bảo hiểm y tế.

(12) 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; 35 giường bệnh và 6 bác sĩ /1 vạn dân.

(13)- Trên 90% thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa; trên 97% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

3.3. Chỉ tiêu về môi trường

(14)- Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 20%.

(15)- 100% các khu công nghiệp, 50% cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường. Trên 95% chất thải rắn (kể cả thông thường và nguy hại), 100% chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

(16)- 100% số hộ dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch đối với khu vực đô thị trên 95%, đối với khu vực nông thôn trên 60%.

3.4. Chỉ tiêu về xây dựng Đảng; quốc phòng - an ninh

(17)- Bình quân hằng năm kết nạp 80 - 100 đảng viên.

(18)- Bình quân hằng năm có 90% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; trên 90% đảng viên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(19)- 100% xã, thị trấn đạt chuẩn vững mạnh về quốc phòng, an ninh; có trên 70% xã, thị trấn đạt vững mạnh toàn diện. Giao quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu.

(20)- Trên 90% xã, thị trấn và 95% cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT.

4. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

4.1. Tập trung phát triển kinh tế toàn diện, bền vững; thực hiện tốt công tác quy hoạch; đẩy mạnh phát triển công nghiệp, dịch vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp

Tập trung chỉ đạo hoàn thành quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Minh trình UBND tỉnh phê duyệt; xây dựng kế hoạch lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng, trong đó ưu tiên công tác quy hoạch sắp xếp ổn định dân cư tại khu vực vùng Đông; phối hợp tốt với Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai trong công tác lập, triển khai thực hiện và quản lý các quy hoạch xây dựng nằm trong ranh giới Khu kinh tế mở Chu Lai; rà soát điều chỉnh kịp thời các quy hoạch xây dựng đã phê duyệt nhưng không còn phù hợp với định hướng phát triển theo quy hoạch vùng huyện,... Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, quản lý hiện trạng sử dụng đất, quản lý đô thị.

Định hướng phát triển công nghiệp tập trung vào các lĩnh vực công nghệ mới, công nghệ thân thiện với môi trường, tập trung ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng, các ngành công nghiệp phụ trợ. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh, BQL Khu kinh tế mở Chu Lai kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư vào Khu công nghiệp Bắc Thăng Bình, Khu công nghiệp Nam Thăng Bình, Khu công nghiệp công nghệ cao Thăng Bình, Khu công nghiệp Tam Thăng mở rộng và Khu công nghiệp Đông Quế Sơn mở rộng. Tăng cường đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp và làng nghề. Phân đầu nâng tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp đã được quy hoạch và đầu tư hạ tầng đạt trên 90% vào năm 2025. Tiếp tục quy hoạch mới một số cụm, điểm công nghiệp. Quy hoạch một số vùng nguyên liệu, thu hút nhà đầu tư xây dựng các nhà máy chế biến nông, lâm sản.

Tạo điều kiện và có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích, nhân rộng phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp và các dự án khởi nghiệp sáng tạo. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, đảm bảo theo quy hoạch, kế hoạch; nâng cao chất lượng, hiệu quả các công trình xây dựng.

Huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng dịch vụ. Phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế, có giá trị gia tăng cao, nhất là đối với các dự án dịch vụ, du lịch nghỉ dưỡng trọng điểm ở vùng Đông. Phát triển và hoàn thiện hệ thống chợ nông thôn, trung tâm thương mại thị trấn và các khu vực có điều kiện, gắn kết với các trung tâm thương mại của tỉnh và khu vực. Tạo điều kiện thuận lợi để các ngành dịch vụ ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, logistics...phát triển. Tập trung phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, phấn đấu đưa Thăng Bình trở thành một trong những vùng du lịch trọng điểm ở khu vực Đông Nam của tỉnh. Chú trọng phát triển du lịch biển và ven biển; phát triển các tổ hợp, khu du lịch cao cấp tại các xã vùng Đông. Tăng cường quảng bá

tiềm năng, kêu gọi và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư phát triển du lịch đi đôi với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, lịch sử, làng nghề và bảo vệ môi trường sinh thái. Từng bước triển khai loại hình du lịch nông nghiệp, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với đổi mới tổ chức sản xuất nông nghiệp, tích tụ, tập trung ruộng đất; quy hoạch các vùng sản xuất tập trung, chuyên canh để thu hút mạnh các nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp. Ứng dụng cơ giới hoá, các tiến bộ khoa học - công nghệ; xây dựng các mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm gắn với thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Tích cực phối hợp xúc tiến đầu tư dự án nông nghiệp công nghệ cao tại một số địa phương. Sản phẩm tổng sản lượng lương thực cây có hạt hằng năm đạt trên 90.000 tấn, giá trị sản phẩm trồng trọt trên 01 ha canh tác đạt 77 triệu đồng/năm. Tiếp tục phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn; khuyến khích mở rộng các mô hình chăn nuôi có hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh và kiểm soát giết mổ. Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Sản phẩm sản lượng khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy, hải sản bình quân hằng năm đạt 18.000 tấn, giá trị sản phẩm nuôi trồng thủy sản trên 01 ha canh tác bình quân hằng năm đạt 945 triệu đồng/năm. Chú trọng phát triển kinh tế lâm nghiệp; tập trung trồng rừng, nhất là trồng rừng gỗ lớn tại vùng Tây. Đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, tập trung củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đạt huyện nông thôn mới vào năm 2023. Lồng ghép các chương trình, dự án như bê tông hóa giao thông nông thôn, kiên cố hóa kênh mương, chương trình kiên cố hóa trường học, các chương trình về văn hóa, giáo dục, đào tạo, chương trình y tế, chương trình giảm nghèo; chương trình quốc gia về việc làm... Khuyến khích, vận động người dân chung sức xây dựng nông thôn mới thông qua các hình thức hiến đất, tự tháo dỡ công trình, vật kiến trúc, trồng hoa, cây xanh tạo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp.

4.2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ đột phá về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; xây dựng và phát triển đô thị; cải cách hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, nhất là mạng lưới giao thông, thủy lợi, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, hạ tầng văn hóa- xã hội và các lĩnh vực khác. Phát triển, khớp nối hạ tầng giao thông thông suốt, kết nối các tuyến giao thông chính của huyện với đường cao tốc, Quốc lộ 1A, 14E và tỉnh lộ. Phấn đấu giai đoạn 2021-2025 đầu tư hoàn thành 50 km đường ĐH; nâng cấp, mở rộng

các tuyến ĐH đảm bảo kỹ thuật theo quy hoạch đạt tiêu chuẩn tiêu chí giao thông của huyện nông thôn mới. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án. Kiến nghị tỉnh đầu tư nâng cấp, hoàn thiện các công trình giao thông trọng điểm². Phối hợp thực hiện nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 14E trên địa bàn huyện.

Ưu tiên tăng nguồn vốn đầu tư phát triển ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Đầu tư phát triển và nâng cấp các công trình thủy lợi, công trình phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, từng bước hiện đại và kiên cố, đảm bảo nước tưới, chống xói lở và chống nhiễm mặn. Kêu gọi Trung ương, tỉnh đầu tư các dự án lớn³. Huy động nguồn lực, tiếp tục đầu tư các công trình văn hóa, giáo dục, y tế⁴...; đầu tư xây dựng Quảng trường trung tâm tại thị trấn Hà Lam và Quảng trường biển tại đô thị Bình Minh.

Đẩy nhanh tỷ lệ đô thị hóa, nâng cao chất lượng đô thị hiện có, chú trọng xây dựng đô thị có kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, các tuyến phố, khu phố văn minh theo hướng phát triển đô thị xanh, đô thị thông minh và bền vững. Ưu tiên nguồn lực đầu tư, tiếp tục hoàn chỉnh và nâng chuẩn các tiêu chí đối với đô thị Hà Lam và Bình Minh. Hoàn thành việc điều chỉnh các quy hoạch; lập quy hoạch mở rộng thị trấn Hà Lam để đảm bảo quy mô về dân số; tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị loại IV. Hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng xã Bình Minh, đến năm 2025 đạt thang điểm tối đa của đô thị loại V. Phối hợp với BQL Khu Kinh tế mở Chu Lai xây dựng quy hoạch đô thị Bình Sa- Bình Hải; từng bước hình thành các khu đô thị dọc Quốc lộ 1A, Quốc lộ 14E và vùng ven biển, ven sông Trường Giang.

Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi hoạt động quản lý, điều hành; hoàn thiện hệ thống chính quyền

² Tuyến đường Võ Chí Công; tuyến đường vành đai ven biển theo quy hoạch; tuyến đường nối khu CN Nam Thăng Bình (điểm đầu từ Bình Sa) đến khu CN Đông Quế Sơn; hoàn thành tuyến đường huyện ĐH25 (*Bình Trung đi Bình Phú*); cầu qua sông Trường Giang trên tuyến ĐT613; cầu Tây Giang từ Bình Sa đi Bình Hải; cầu từ Bình Giang qua Bình Dương (*tại Chợ Bà*); cầu qua sông Ly Ly (*tuyến đường huyện ĐH15 tại Bến Mây xã Bình Trị, nối huyện Quế Sơn*); tuyến đường ĐH21 nối huyện Phú Ninh; xây dựng, nâng cấp đoạn tuyến đường Quốc lộ 1 (cây xăng Tuyết Mai, đi dọc Kênh N14 - Phú Ninh nối chợ Kế Xuyên và nối đường ĐH5 đi Bình Sa nối cầu Tây Giang); nạo vét sông Trường Giang; nâng cấp tuyến ĐT 612 từ Bình Quý (*Thăng Bình*) đi ĐT 614 Tiên Sơn (*Tiên Phước*); tuyến TT sắt hạc lái xe Bình Nguyên - Bình Định Bắc - Bình Trị - Bình Lãnh (*ĐH 24.TB, đường vành đai Bắc Thăng Bình*); các tuyến đường nối từ đường Võ Chí Công xuống biển.

³ Dê ngăn mặn sông Trường Giang, Kè sông Ly Ly, Kè Bàu Hà Kiều; khởi công xây dựng hồ chứa nước Hồ Do tại xã Bình Quế; đầu tư xây dựng hạ tầng phát triển thủy sản như: bến cá, khu neo đậu tàu thuyền và các trại giống nuôi trồng thủy sản. Phối hợp với BQL Khu kinh tế mở Chu Lai kêu gọi đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp thuộc kinh tế mở Chu Lai; chủ động đầu tư hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp. Nâng cấp nhà máy nước Thăng Bình công suất 20.000 m³/ngày đêm. Đầu tư nâng cấp hoàn thành 100% nghĩa trang liệt sỹ trên địa bàn huyện; tiếp tục quy hoạch xây dựng các nghĩa trang nhân dân mới

⁴ Đầu tư xây dựng và trang bị cơ sở vật chất các trường học. Huy động nguồn lực, tiếp tục đề xuất tỉnh nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn hạng 3 vào năm 2023 và các trạm y tế để đáp ứng phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Đề nghị tỉnh kiến nghị với Bộ Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Chính phủ quan tâm quy hoạch, khai quật nhằm bảo tồn và phát huy giá trị Di tích Quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương. Đề nghị tỉnh hỗ trợ và bố trí nguồn vốn đầu tư Khu văn hoá Hà Kiều, nâng cấp Sân vận động huyện, thư viện huyện đạt chuẩn theo quy định; tu bổ, tôn tạo 100% số di tích được xếp hạng công nhận di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh.

điện tử, nâng cao mức độ ứng dụng dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với giám sát chặt chẽ. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường phối hợp giữa các phòng ban của huyện và các địa phương, chia sẻ thông tin một cách minh bạch qua hệ cơ sở dữ liệu chung để các quyết định được đưa ra nhanh chóng, chính xác, giảm bớt cấp trung gian. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện.

Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; chủ động tạo quỹ đất sạch để thu hút các nhà đầu tư tiềm năng. Tăng cường trách nhiệm của cơ quan chức năng trong việc giải quyết các yêu cầu của doanh nghiệp. Định kỳ tổ chức gặp gỡ, đối thoại có hiệu quả giữa cơ quan quản lý Nhà nước với doanh nghiệp nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc.

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở, trong đó ưu tiên đào tạo cán bộ có trình độ chuyên môn sâu trên các lĩnh vực, chuẩn hóa và tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, từng bước thích ứng với môi trường công nghệ số. Khuyến khích phát triển thị trường lao động; đẩy mạnh xã hội hóa, nâng cao chất lượng đào tạo nghề.

4.3. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế vùng

- Vùng Đông:

Tập trung khai thác tối đa lợi thế vùng biển và ven biển để phát triển mạnh dịch vụ, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, thủy sản và công nghiệp sạch. Tiếp tục phối hợp với BQL Khu Kinh tế mở Chu Lai để quy hoạch, xây dựng và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn vùng Đông của huyện theo định hướng phát triển vùng Đông Nam của tỉnh. Triển khai thực hiện mở rộng Khu công nghiệp Tam Thăng, Khu công nghiệp Đông Quế Sơn về phía Thăng Bình. Hình thành khu công nghiệp phía Bắc và phía Nam Thăng Bình. Xây dựng, phát triển khu đô thị Đông Nam Thăng Bình; phối hợp triển khai các dự án nông nghiệp công nghệ cao... Đẩy mạnh liên kết vùng Đông với các địa phương lân cận để phát triển du lịch, dịch vụ, hình thành khu du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái, dịch vụ giáo dục đào tạo cao cấp và trung cấp. Tiếp tục giải phóng mặt bằng để triển khai dự án đã được cấp phép đầu tư. Xây dựng và phát triển các trung tâm thương mại, dịch vụ, hình thành các khu vực đô thị năng động, các khu dân cư tập trung, các khu tái định cư gắn với đẩy nhanh quá trình đô thị hóa. Tập trung phát triển kinh tế biển; nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch, nuôi tôm công nghệ cao.

- Vùng Trung:

Ưu tiên đầu tư phát triển công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao và dịch vụ. Tiếp tục nghiên cứu lập quy hoạch phát triển các khu công nghiệp theo quy hoạch phát triển công nghiệp trong Khu kinh tế mở Chu Lai. Thực hiện chủ trương mở rộng và nâng cấp đô thị Hà Lam, hình thành các khu dân cư tập trung dọc Quốc lộ 1A tại ngã ba Bình Nguyên - Ngọc Phô - Kế Xuyên - Quán Gò kết nối với đô thị Hà Lam để phát triển thương mại, dịch vụ. Đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng đẩy mạnh tích tụ tập trung ruộng đất; xây dựng các cánh đồng tập trung, cánh đồng mẫu lớn, hình thành các vùng chuyên sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao,... Chuyển đổi diện tích đất có giá trị kinh tế thấp sang trồng các loại cây có giá trị cao hơn; phát triển vùng trồng rau sạch, trồng hoa, cây cảnh...

- Vùng Tây:

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế vùng Tây; trọng tâm là phát triển nông, lâm nghiệp, dịch vụ và công nghiệp, làng nghề; ổn định diện tích đất lúa 2 vụ chủ động nước tưới. Đẩy mạnh phát triển kinh tế rừng, vườn đồi, trang trại theo mô hình nông, lâm kết hợp; phát triển trồng rừng sản xuất, đẩy mạnh trồng rừng gỗ lớn, trồng cây nguyên liệu, dược liệu, cây ăn quả. Phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình trang trại công nghệ cao. Phát triển, hình thành các khu dân cư tập trung gắn với đẩy mạnh phát triển dịch vụ tại trung tâm các xã Bình Trị, Bình Phú, Bình Lãnh. Thúc đẩy việc triển khai thực hiện dự án Khu du lịch lưu trú, trải nghiệm Đồng Dương. Khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch đối với di tích Quốc gia đặc biệt Phật viện Đồng Dương, du lịch sinh thái liên kết các hồ tại vùng Tây. Tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp để kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư vào sản xuất, chú trọng các ngành nghề chế biến nông lâm sản.

4.4. Phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với tăng trưởng và phát triển kinh tế; tăng cường xây dựng, chăm lo phát triển văn hóa, con người; tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện tốt chính sách đối với người có công, thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh. Giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của địa phương. Chú trọng xây dựng văn hóa công vụ. Đẩy mạnh phát triển các phong trào hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ người dân luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 37%. Tăng cường quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa.

Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị để nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt công tác định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS, THPT. Nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục. Phấn đấu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT hằng năm cao hơn mức bình quân của tỉnh. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục; có giải pháp hỗ trợ phù hợp để khuyến khích đầu tư các cơ sở giáo dục ngoài công lập, nhất là các cơ sở giáo dục mầm non. Làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, chú trọng hiệu quả hoạt động các trung tâm giáo dục cộng đồng gắn với việc xây dựng xã hội học tập.

Phát triển hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin - truyền thông, nhất là hạ tầng kết nối số đảm bảo an toàn, đồng bộ đáp ứng nhu cầu phát triển trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân dễ dàng, thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận các cơ hội phát triển công nghệ số.

Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh nhằm nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Tiếp tục củng cố, quan tâm đầu tư trang thiết bị và tăng cường bác sĩ cho y tế ở cơ sở. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về y tế, chú ý lĩnh vực hành nghề y dược tư nhân. Đẩy mạnh thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, y tế dự phòng, an toàn thực phẩm, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện có hiệu quả chủ trương bảo hiểm y tế toàn dân. Phối hợp với Sở Y tế đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư nâng cấp Trung tâm y tế huyện và các Trạm y tế xã, thị trấn, phấn đấu đến năm 2023, Trung tâm Y tế huyện đạt chuẩn bệnh viện hạng 3.

Thực hiện tốt các chính sách, chế độ ưu đãi người có công; làm tốt công tác đền ơn đáp nghĩa. Triển khai thực hiện các chương trình, dự án về giảm nghèo bền vững, phấn đấu đến năm 2025 không còn hộ nghèo thuộc chính sách giảm nghèo, không còn nhà tạm trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Nâng cao chất lượng, số lượng nguồn lao động xuất khẩu đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động nước ngoài. Đẩy mạnh các giải pháp đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc trong xã hội,...

4.5. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện tốt phòng, chống thiên tai

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, các ngành chức năng trong quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường. Bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường. Ngăn chặn, đẩy lùi vi phạm khai thác tài nguyên trái phép. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ về quản lý đất đai, quản lý hiện trạng, quản lý theo quy hoạch; kiên

quyết xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm, xây dựng trái phép. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm. Đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Bình Phú; tiếp tục hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn trên địa bàn huyện đạt tiêu chuẩn; xây dựng và thực hiện đề án phân loại rác thải tại nguồn. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên rừng, tài nguyên nước; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, phòng, chống thiên tai.

4.6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân và thế trận lòng dân vững chắc. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết TW8 (khóa XI) về *chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*. Tăng cường giáo dục kiến thức quốc phòng-an ninh, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đảm bảo số lượng, chất lượng; tổ chức huấn luyện, diễn tập, giao quân đạt chỉ tiêu kế hoạch. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh; nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng trước âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiểm chế sự gia tăng của tội phạm, nhất là đối với các loại tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự, ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm trên không gian mạng và các tệ nạn xã hội. Tập trung triệt phá các tụ điểm cờ bạc, ma túy, cho vay nặng lãi. Thực hiện tốt các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông; tiếp tục triển khai đề án camera an ninh; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4.7. Tăng cường công tác nội chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí; cải cách tư pháp

Thực hiện tốt công tác thanh tra để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực và phòng ngừa, xử lý nghiêm các sai phạm. Nâng cao hiệu quả hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân để nắm bắt, chỉ đạo giải quyết kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, không để tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong nhân dân.

Các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm,

chính, chí công, vô tư. Phát huy vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng.

Thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo chặt chẽ hoạt động tư pháp và các cơ quan tư pháp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp trong giải quyết các vụ việc, vụ án phức tạp kéo dài, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của các cơ quan dân cử đối với các cơ quan tư pháp theo quy định.

4.8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của hệ thống chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND, phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu HĐND các cấp; thường xuyên cải tiến nội dung, chất lượng các kỳ họp, tăng cường chức năng quyết định và giám sát của HĐND các cấp, thực hiện tốt chức năng đại diện ý chí, nguyện vọng của Nhân dân.

Tập trung kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành trên các lĩnh vực của Ủy ban nhân dân, các phòng ban chuyên môn từ huyện đến cơ sở. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước của chính quyền cấp huyện, cấp xã theo quy định. Tăng cường phối hợp giữa các ngành, địa phương trong việc hoạch định, thực thi các chính sách, quy hoạch, kế hoạch. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính. Triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế dân chủ ở cơ quan; thực hiện tốt công tác dân vận của chính quyền.

4.9. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội theo hướng sát cơ sở, gần bó mật thiết với người dân, vì quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người dân. Đa dạng hóa các hình thức, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, hăng hái tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động,... Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và chức năng giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng

chính quyền theo Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị; Quy định 124-QĐ/TW của Ban Bí thư. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là về công tác dân tộc, công tác tôn giáo, xây dựng giai cấp công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức, công tác thanh niên, phụ nữ, cựu chiến binh.

4.10. Tập trung công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng. Tiếp tục đổi mới và coi trọng hơn nữa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, gắn việc học tập lý luận để áp dụng vào thực tiễn. Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền hướng về cơ sở. Tăng cường định hướng tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm trạng xã hội, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để định hướng, giải quyết kịp thời, không để xảy ra tình hình phức tạp. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm, hành động cụ thể, thiết thực. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Thực hiện nghiêm trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ chủ chốt.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII gắn với việc tinh giản biên chế. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đổi mới mạnh mẽ công tác tổ chức, cán bộ. Làm tốt các khâu trong công tác cán bộ, nhất là công tác đánh giá cán bộ, lấy chất lượng, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, sự tin nhiệm của nhân dân làm thước đo chính để đánh giá cán bộ. Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế những cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền và các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chú trọng công tác phát triển đảng viên đạt chất lượng và đạt chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Chú trọng việc kiểm tra, giám sát người đứng đầu, cán bộ

lãnh đạo, quản lý, cán bộ phụ trách các ngành, lĩnh vực, địa phương dễ xảy ra sai phạm. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ, công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Tập trung xem xét, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại, tố cáo, xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm. Thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa UBKT với các tổ chức đảng và các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc xem xét khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Chủ động tham mưu cho cấp ủy có chủ trương, biện pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả về công tác dân vận trong tình hình mới; nhất là những lĩnh vực nhân dân có nhiều bức xúc, những vấn đề mới nảy sinh. Đổi mới phương thức vận động quần chúng theo hướng thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng về công tác dân vận. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, các chính sách dân tộc, tôn giáo...Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp. Cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp tăng cường đi cơ sở; thường xuyên và định kỳ tiếp công dân, tăng cường đối thoại với Nhân dân để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và xây dựng văn hóa trong các cơ quan Đảng.

III- Đại hội thông nhất thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2015-2020.

IV- Đại hội thông nhất thông qua các báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXI tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Tỉnh uỷ.

V- Đại hội thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XXI gồm 43 đồng chí và bầu Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII gồm 17 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thăng Bình khoá XXI hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Nam và các Ban Đảng Tỉnh uỷ có liên quan, quyết định chuẩn y theo quy định.

VI- Đại hội tiếp thu ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Lê Văn Dũng- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy bổ sung vào Nghị quyết Đại hội, xây dựng thành kế hoạch, chương trình công tác để chỉ đạo thực hiện.

VI- Đại hội thống nhất thông qua dự thảo Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XXI; giao Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Thăng Bình khoá XXI căn cứ vào nghị quyết Đại hội, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh Chương trình; đồng thời xây dựng các chương trình, nghị quyết, kế hoạch để tổ chức thực hiện, nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực tiễn.

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thăng Bình lần thứ XXI kêu gọi các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong huyện tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng của dân tộc, truyền thống vẻ vang của Đảng bộ, đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, nêu cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XXI của Đảng bộ huyện đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy,
- Các Ban Đảng TU,
- Các đ/c HUV,
- Đại biểu dự ĐH,
- Các TCCS Đảng,
- Lưu VPHU.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Lê Quang Hạng

Xác nhận chữ ký của đồng chí

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**



Phan Công Vỹ